

Bản án số: 45/2018/HS-ST
Ngày 07 – 05 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hồng

Ông Nguyễn Đức Việt

Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Phương Thúy –Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2018/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Quàng Văn H. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1994 tại huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản A, xã B, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Quàng Văn C (đã chết) và bà: Hà Thị D, sinh năm 1972; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án:

+ Tại Bản án số 28/2014/HSST ngày 08/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt Quàng Văn H 07 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, H chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự là số tiền 1.625.000VNĐ cho người bị hại.

+ Tại Bản án số 30/2017/HSST ngày 04/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt Quàng Văn H 09 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, H chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2017, giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Quàng Văn L, sinh năm 1968. Địa chỉ: Bản A, xã B, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 31/12/2017 tổ công tác Công an xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đang làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu Quyết Thắng, xã Cò Nòi phát hiện Quàng Văn H có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra, Quàng Văn H đã tự giác lấy từ ông tay cầm lái bên trái xe máy H đang điều khiển ra giao nộp 01 gói được gói bằng mảnh politilen màu xanh bên trong chứa 02 gói: 01 gói được gói bằng mảnh politilen màu xanh bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroin, 01 gói được gói bằng mảnh politilen màu hồng bên trong chứa 13 viên màu hồng, trên mỗi viên đều có lý hiệu WY nghi là ma túy tổng hợp. H khai đó Là Heroin và hồng phiến H tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Quá trình điều tra Quàng Văn H khai nhận:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 31/12/2017, Quàng Văn H đem theo 1.000.000VNĐ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26F7-7421 đi từ nhà đến bản Mai Thuận, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại bản Mai Thuận H gặp 01 người đàn ông khoảng 30 tuổi (không quen biết), H hỏi mua 500.000VNĐ Heroin, 500.000VNĐ hồng phiến rồi đưa tiền. Người đàn ông nhận tiền và bảo H đợi; khoảng 15 phút sau người đàn ông quay lại vứt xuống đất trước mặt H 01 gói được gói bằng mảnh politilen màu xanh, H cầm lấy nhìn qua lớp politilen kiểm tra thấy đúng là Heroin và hồng phiến thì giấu vào trong ông tay cầm lái bên trái xe máy rồi điều khiển xe đi về. Khi đi đến khu vực tiểu khu Quyết Thắng, xã Cò Nòi thì H bị Tổ công tác phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Ngày 31/12/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định đối với số vật chứng thu giữ của Quàng Văn H. Kết quả:

+ Tổng trọng lượng 13 viên nén màu hồng là 1,27gam; trích rút 0,48gam (05 viên) ký hiệu M1 làm mẫu giám định; vật chứng còn lại 0,79gam, ký hiệu T1.

+ Chất bột nén màu trắng có trọng lượng 0,14gam, trích rút 0,06gam làm mẫu giám định, ký hiệu M2, vật chứng còn lại 0,08gam, ký hiệu T2.

Ngày 05/01/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 157/KLMT kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,48gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu M2 là chất ma túy, loại chất Heroin, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,06gam.

Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 1,27gam loại chất Methamphetamine và 0,14gam loại chất Heroin”

Tại phiên toà bị cáo Quảng Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKSMS ngày 16/04/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Quảng Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Quảng Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 1, điểm h, điểm i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội:

Xử phạt bị cáo Quảng Văn H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 0,79gam Methamphetamine, 0,08gam Heroin còn lại sau khi trích rút làm mẫu giám định, 01 vỏ phong bì niêm phong tang vật ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định.

Tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án 01 điện thoại nhãn hiệu HTC màn hình cảm ứng, màu đen, kèm theo 01 sim và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1208, màu đỏ, kèm theo 01 sim của Quảng Văn H.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Quảng Văn L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 26F7-7421, số khung DC07581, số máy FMG0007581.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo Quảng Văn H tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét hành vi của bị cáo Quảng Văn H thì thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 31/12/2017 bị cáo đã mua trái phép 500.000VNĐ Methamphetamine và 500.000VNĐ Heroin với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 31/12/2017, biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định số 157/KLMT ngày 05/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo... và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Quảng Văn H với việc tàng trữ 1,27gam Methamphetamine và 0,14gam Heroin đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi phạm tội bị cáo có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản mà chưa được xóa án tích: Tại Bản án số 28/2014/HSST ngày 08/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt Quảng Văn H 07 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, H chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự là số tiền 1.625.000VNĐ cho người bị hại; Tại Bản án số 30/2017/HSST ngày 04/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt Quảng Văn H 09 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do vậy, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước thời điểm Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật, tuy nhiên theo quy định tại điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật tố

tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13 về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội. Cụ thể, tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy có khung hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm, như vậy quy định này nhẹ hơn khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do vậy, Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm

...

o) Tái phạm nguy hiểm;

...”

Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhưng bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Bị cáo đã 02 lần bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt về tội Trộm cắp tài sản và đều chưa được xóa án tích là tình tiết định khung hình phạt tái phạm nguy hiểm, là người có nhân thân xấu. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, dân sự. Biết hành vi tàng trữ ma túy là trái phép nhưng do nghiện ma túy bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên toà thấy rằng, bị cáo không có tài sản gì có giá trị, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù của bản án trước đó, thu nhập hiện tại không ổn định. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,79gam Methamphetamine, 0,08gam Heroin còn lại sau khi trích rút làm mẫu giám định, 01 vỏ phong bì niêm phong tang vật ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định; xét thấy là các chất Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu HTC màn hình cảm ứng, màu đen, kèm theo 01 sim và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1208, màu đỏ, kèm theo 01 sim của Quảng Văn H; xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội cần tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 26F7-7421, số khung DC07581, số máy FMG0007581; xét thấy là tài sản hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Quảng Văn L, ông L không biết việc Quảng Văn H sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho ông L.

Về nguồn gốc số ma túy Quảng Văn H khai mua của một người đàn ông không quen biết, quá trình trao đổi mua bán không ai biết, chứng kiến nên Cơ quan điều tra Công an Hện Mai Sơn không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Quảng Văn H 05 (năm) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 0,79gam Methamphetamine, 0,08gam Heroin còn lại sau khi trích rút làm mẫu giám định, 01 vỏ phong bì niêm phong tang vật ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định.

Tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án 01 điện thoại nhãn hiệu HTC màn hình cảm ứng, màu đen, kèm theo 01 sim và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1208, màu đỏ, kèm theo 01 sim của Quảng Văn H.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Quảng Văn L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 26F7-7421, số khung DC07581, số máy FMG0007581.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12

năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/5/2018); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Viện KSND tỉnh Sơn La ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Hà